

Số: 55/QĐ - BCĐCĐS

Hải Phòng, ngày 09 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế hoạt động của
Ban Chỉ đạo chuyển đổi số Trung tâm Giáo dục thường xuyên Hải Phòng

TRƯỞNG BAN BAN CHỈ ĐẠO CHUYỂN ĐỔI SỐ
TRUNG TÂM GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN HẢI PHÒNG

Căn cứ Quyết định số 386/QĐ-UBND ngày 10 tháng 02 năm 2023 của UBND thành phố về quy định, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Giáo dục thường xuyên Hải Phòng trực thuộc Sở Giáo dục & Đào tạo Hải Phòng;

Căn cứ Công văn số 1115/KH-SGDĐT ngày 09 tháng 9 năm 2024 của Sở Giáo dục & Đào tạo Hải Phòng về việc Triển khai nhiệm vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số năm học 2024 – 2025;

Căn cứ Quyết định số 54/QĐ-SGDĐT ngày 09/9/2024 của Giám đốc Trung tâm GDTX Hải Phòng về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo chuyển đổi số Trung tâm Giáo dục thường xuyên Hải Phòng;

Xét đề nghị của Phó Giám đốc phụ trách.

QUYẾT ĐỊNH:

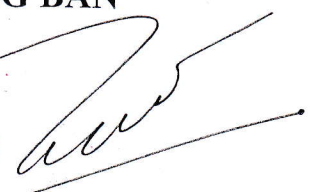
Điều 1. Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số Trung tâm Giáo dục thường xuyên Hải Phòng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Các thành viên Ban Chỉ đạo, trưởng các phòng, tổ chức trực thuộc Trung tâm chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TRƯỞNG BAN




Nguyễn Văn Thiện
Giám đốc Trung tâm GDTX Hải Phòng

QUY CHẾ

Hoạt động của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số Trung tâm GDTX Hải Phòng

(Ban hành theo Quyết định số 55/QĐ-BCĐCĐS ngày 09 tháng 9 năm 2024 của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số Trung tâm Giáo dục thường xuyên Hải Phòng)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đối tượng và phạm vi áp dụng

1. Quy chế này quy định về nguyên tắc, nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ làm việc và quan hệ công tác của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số Trung tâm Giáo dục thường xuyên Hải Phòng (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo).

2. Quy chế này áp dụng đối với các thành viên Ban Chỉ đạo và các phòng, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc làm việc

1. Ban Chỉ đạo làm việc theo nguyên tắc dân chủ, công khai do Trưởng ban Ban Chỉ đạo quyết định.

2. Ban Chỉ đạo không làm thay chức năng, nhiệm vụ của các phòng, tổ chức và người đứng đầu các phòng, tổ chức trong Trung tâm.

3. Các thành viên Ban Chỉ đạo đề cao trách nhiệm cá nhân, tinh thần chủ động, phối hợp công tác trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được phân công; đảm bảo nguyên tắc phát ngôn, trao đổi và chia sẻ thông tin làm việc; giải quyết công việc theo đúng thẩm quyền và trách nhiệm được phân công theo quy định của pháp luật và Quy chế này.

Chương II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA CÁC THÀNH VIÊN BAN CHỈ ĐẠO

Điều 3. Trưởng ban

1. Chỉ đạo toàn diện về tổ chức, chức năng, nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo; phân công nhiệm vụ các thành viên Ban Chỉ đạo; ban hành chương trình, kế hoạch công tác, kiểm tra hàng năm của Ban Chỉ đạo.

2. Trực tiếp chỉ đạo hoạt động chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo góp phần hoàn thành mục tiêu xây dựng Chính quyền số thành phố.

3. Triệu tập và chủ trì các cuộc họp định kỳ hoặc đột xuất của Ban Chỉ đạo.

Điều 4. Các Phó Trưởng ban

1. Phó Trưởng ban Thường trực giúp Trưởng ban trực tiếp chỉ đạo các hoạt động của Ban Chỉ đạo, xem xét, giải quyết các công việc thường xuyên của Ban Chỉ đạo. Khi Trưởng ban vắng mặt, Phó Trưởng ban Thường trực thay mặt Trưởng ban lãnh đạo công tác, hoạt động của Ban Chỉ đạo.

2. Phó Trưởng ban

a) Chịu trách nhiệm chính trước Trưởng ban về việc triển khai, thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về chuyển đổi số thuộc lĩnh vực phụ trách trong Ban giám đốc.

b) Giúp Trưởng ban, chỉ đạo đơn đốc các ủy viên thuộc các phòng, tổ chức trong Trung tâm theo chức trách, nhiệm vụ đã được phân công xây dựng, tổ chức triển khai kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, các nhiệm vụ chuyển đổi số trong phòng, tổ chức, lĩnh vực công tác nhằm đạt được các chỉ tiêu do Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân thành phố, Sở Giáo dục & Đào tạo đề ra; yêu cầu phòng, tổ chức trong Trung tâm thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo mẫu và tuân thủ thời hạn báo cáo, tiến tới thực hiện chế độ thông tin, báo cáo trực tuyến.

c) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Trưởng ban.

3. Phó Trưởng ban Thường trực và Phó Trưởng ban sau đây được gọi chung là Phó Trưởng ban.

Điều 5. Các Ủy viên

1. Tham mưu giúp Trưởng ban, các Phó Trưởng ban đề xuất về chủ trương, chiến lược, cơ chế, chính sách, các nhiệm vụ và giải pháp thúc đẩy công tác chuyển đổi số Trung tâm góp phần hoàn thành mục tiêu chuyển đổi số, xây dựng Trung tâm thông minh tại Trung tâm.

2. Tổ chức lấy ý kiến tại phòng, tổ chức phụ trách để tham mưu Ban Chỉ đạo ban hành chương trình làm việc, kế hoạch công tác, kế hoạch kiểm tra của Ban Chỉ đạo.

3. Trực tiếp chỉ đạo và chịu trách nhiệm trước Trưởng ban trong việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số của phòng, tổ chức mình được Trung tâm, Giám đốc Trung tâm giao; chỉ đạo lồng ghép các nội dung về chuyển đổi số của Trung tâm trong các kế hoạch do phòng, tổ chức do mình quản lý, chủ trì thực hiện.

4. Giúp Ban Chỉ đạo theo dõi, đơn đốc tình hình thực hiện các chương trình, kế hoạch, cơ chế, chính sách, đề án, dự án và giải pháp về chuyển đổi số Trung tâm tại các phòng, tổ chức trong Trung tâm; kịp thời báo cáo và tham mưu, đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc (nếu có).

5. Kịp thời báo cáo Trưởng ban, các Phó Trưởng ban về những vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai nhiệm vụ được giao; đề xuất sáng kiến, giải pháp tháo gỡ vướng mắc, khó khăn, cho ý kiến góp ý đúng hạn về các vấn đề này nếu được xin ý kiến.

6. Tham dự đầy đủ các cuộc họp Ban Chỉ đạo, trong trường hợp không thể tham dự phải báo cáo và được sự đồng ý của người chủ trì; trường hợp ủy quyền cho người dự họp thay phải tham gia ý kiến bằng văn bản; cùng các Ủy viên Ban Chỉ đạo xem xét, trao đổi, báo cáo Trưởng ban quyết định các vấn đề liên quan đến hoạt động của Ban Chỉ đạo; chịu trách nhiệm triển khai thực hiện các ý kiến kết luận của Trưởng ban, các Phó Trưởng ban liên quan đến lĩnh vực do phòng, tổ chức mình phụ trách.

7. Báo cáo, đề xuất khen thưởng các thành viên Ban Chỉ đạo và các phòng, tổ chức hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao về công tác chuyển đổi số theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

Chương III

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 6. Các cuộc họp của Ban Chỉ đạo.

1. Ban Chỉ đạo họp định kỳ 01 tháng/01 lần; sơ kết 6 tháng và tổng kết cuối năm hoặc Ban Chỉ đạo có thể họp đột xuất theo triệu tập của Trưởng ban, Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo. Thành phần tham dự cuộc họp do người chủ trì cuộc họp quyết định; tùy theo tình hình có thể mời thêm các giáo viên có chuyên môn về Công nghệ thông tin, cơ quan, doanh nghiệp liên quan tham dự.

2. Trưởng ban Ban Chỉ đạo quyết định triệu tập cuộc họp mở rộng có sự tham gia của người đứng đầu cơ quan chủ trì thực hiện chiến lược, chương trình, kế hoạch, dự án có liên quan đến chuyển đổi số, xây dựng Chính quyền số, chuyển đổi số Trung tâm Giáo dục thường xuyên và một số chuyên gia, nhà khoa học có liên quan.

Điều 7. Chế độ làm việc và cơ chế phối hợp

1. Các thành viên Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

2. Trưởng ban, Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo định kỳ hoặc đột xuất làm việc với Ủy viên Ban Chỉ đạo chuyển đổi số để nghe báo cáo tình hình và chỉ đạo việc thực hiện chương trình, kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo; định kỳ hoặc đột xuất làm việc với các phòng, tổ chức trong Trung tâm để chỉ đạo triển khai thực hiện chuyển đổi số, xây dựng Trung tâm thông minh.

3. Các Ủy viên Ban Chỉ đạo được quyền huy động đội ngũ cán bộ, viên chức của phòng, tổ chức trong thực thi nhiệm vụ được Trưởng ban, Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo giao; báo cáo Trưởng ban về kết quả thực hiện.

Điều 8. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo và Tổ công tác chuyển đổi số

1. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số được bố trí từ nguồn ngân sách hàng năm cho Trung tâm và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

2. Việc sử dụng kinh phí bảo đảm hoạt động của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số theo các quy định hiện hành. Trường hợp có phát sinh các nội dung chi đặc thù chưa có tiêu chuẩn, định mức, chế độ chi, Phòng tổ chức – hành chính – tài vụ tham mưu, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Tổ chức thực hiện

1. Trưởng ban Ban Chỉ đạo có trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo các thành viên Ban Chỉ đạo chuyển đổi số thực hiện Quy chế này.

2. Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu có vấn đề phát sinh hoặc cần sửa đổi, bổ sung, các đồng chí ủy viên tập hợp báo cáo các đồng chí Phó trưởng ban phụ trách xem xét trình Trưởng ban Ban Chỉ đạo quyết định. /.